

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN CÁC LỚP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
HỌC KÌ THU, NĂM HỌC 2025 - 2026

KHÓA 2023

* Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
1	Khoa Toán - Tin	31131009	Hình học Affine & Euclide	23ST1	23-0101	1	Tự luận	27-12-2025	Chiều	13:30	B3-102	52	
2	Khoa Toán - Tin	31131012	Phát triển chương trình toán phổ thông	23ST1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				54	
3	Khoa Toán - Tin	31131013	Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực môn toán	23ST1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				52	
4	Khoa Toán - Tin	31131247	Giải tích số	23ST1	23-0102	1	Tiểu luận	Nộp chấm				17	
5	Khoa Toán - Tin	31141245	Giải tích hàm	23ST1	23-0101	1	Vấn đáp	Khoa bố trí				54	
6	Khoa TL-GD-CTXH	32021004	Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục	23ST1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				52	
7	Khoa Toán - Tin	31131009	Hình học Affine & Euclide	23ST2	23-0102	2	Tự luận	27-12-2025	Chiều	13:30	B3-202	56	
8	Khoa TL-GD-CTXH	32021273	Giao tiếp sư phạm	23ST2	23-0107	1	Thực hành	Khoa bố trí				70	
9	Khoa Toán - Tin	31131012	Phát triển chương trình toán phổ thông	23ST2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				56	
10	Khoa Toán - Tin	31131013	Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực môn toán	23ST2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				52	
11	Khoa Toán - Tin	31141245	Giải tích hàm	23ST2	23-0102	2	Vấn đáp	Khoa bố trí				57	
12	Khoa TL-GD-CTXH	32021004	Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục	23ST2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				57	
13	Khoa Toán - Tin	31221035	Tiếng anh chuyên ngành trong KHGD	23SPT	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-104	26	
14	Khoa Toán - Tin	31231040	Phương pháp dạy học bộ môn Tin học	23SPT	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				35	
15	Khoa Toán - Tin	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23SPT	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				38	
16	Khoa Toán - Tin	31231755	Thiết kế và lập trình web	23SPT	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				36	
17	Khoa Toán - Tin	31241283	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23SPT	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				36	
18	Khoa Toán - Tin	31221010	An toàn thông tin	23CNTT1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				71	
19	Khoa Toán - Tin	31221207	Đồ án chuyên ngành	23CNTT1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				81	
20	Khoa Toán - Tin	31231016	Công nghệ phần mềm	23CNTT1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				73	
21	Khoa Toán - Tin	31231282	Hệ phân tán	23CNTT1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				65	
22	Khoa Toán - Tin	31231398	Lập trình mạng	23CNTT1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				22	
23	Khoa Toán - Tin	31231755	Thiết kế và lập trình web	23CNTT1	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				73	
24	Khoa Toán - Tin	31241283	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23CNTT1	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				67	

* Lưu ý về địa điểm thi : Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
25	Khoa Toán - Tin	31231330	Khai phá dữ liệu	23CNTT1	23-0104	3	Báo cáo	Khoa bố trí				76	
26	Khoa Toán - Tin	31231330	Khai phá dữ liệu	23CNTT2	23-0102	1	Báo cáo	Khoa bố trí				76	
27	Khoa Toán - Tin	31221010	An toàn thông tin	23CNTT2	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				71	
28	Khoa Toán - Tin	31221207	Đồ án chuyên ngành	23CNTT2	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				81	
29	Khoa Toán - Tin	31231282	Hệ phân tán	23CNTT2	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				68	
30	Khoa Toán - Tin	31231755	Thiết kế và lập trình web	23CNTT2	23-0103	3	Báo cáo	Khoa bố trí				71	
31	Khoa Toán - Tin	31241283	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23CNTT2	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				71	
32	Khoa Toán - Tin	31231016	Công nghệ phần mềm	23CNTT2	23-0104	4	Báo cáo	Khoa bố trí				72	
33	Khoa Toán - Tin	31231282	Hệ phân tán	23CNTT3	23-0103	3	Trắc nghiệm	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-105	17	
34	Khoa Toán - Tin	31231016	Công nghệ phần mềm	23CNTT3	23-0103	2	Báo cáo	Khoa bố trí				66	
35	Khoa Toán - Tin	31231330	Khai phá dữ liệu	23CNTT3	23-0103	2	Báo cáo	Khoa bố trí				77	
36	Khoa Toán - Tin	31231398	Lập trình mạng	23CNTT3	23-0103	2	Báo cáo	Khoa bố trí				67	
37	Khoa Toán - Tin	31221010	An toàn thông tin	23CNTT3	23-0103	3	Báo cáo	Khoa bố trí				67	
38	Khoa Toán - Tin	31221207	Đồ án chuyên ngành	23CNTT3	23-0103	3	Báo cáo	Khoa bố trí				75	
39	Khoa Toán - Tin	31231755	Thiết kế và lập trình web	23CNTT3	23-0104	4	Báo cáo	Khoa bố trí				66	
40	Khoa Toán - Tin	31241283	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23CNTT3	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				67	
41	Khoa Lý - Hóa	31321071	Cơ học lí thuyết	23SVL	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-206	28	
42	Khoa Lý - Hóa	31331070	Cơ học lượng tử	23SVL	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-206	31	
43	Khoa Lý - Hóa	31331014	Phát triển chương trình Vật lí phổ thông	23SVL	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-206	28	
44	Khoa Lý - Hóa	31321017	Phương pháp dạy học Vật lí bằng tiếng Anh	23SVL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				25	
45	Khoa Lý - Hóa	31321468	Thí nghiệm Dao động và Quang học	23SVL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				14	
46	Khoa Lý - Hóa	31321479	Thí nghiệm Vật lí phổ thông 1	23SVL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				14	
47	Khoa Lý - Hóa	31321928	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học Vật lí	23SVL	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				28	
48	Khoa Lý - Hóa	31331013	Phương pháp NCKH chuyên ngành Vật lí	23SVL	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				28	
49	Khoa Lý - Hóa	31321468	Thí nghiệm Dao động và Quang học	23SVL	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				14	
50	Khoa Lý - Hóa	31321479	Thí nghiệm Vật lí phổ thông 1	23SVL	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				14	
51	Khoa Lý - Hóa	31321094	Xử lí số liệu trong vật lí và kỹ thuật hạt nhân	23CVK	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-104	5	
52	Khoa Lý - Hóa	31331070	Cơ học lượng tử	23CVK	23-0102	2	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-105	5	
53	Khoa Lý - Hóa	31331095	Giới thiệu về kỹ thuật hạt nhân và bức xạ ion hoá	23CVK	23-0101	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-104	5	
54	Khoa Lý - Hóa	31321111	An toàn phòng thí nghiệm và lao động	23CVK	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				5	

* Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
55	Khoa Lý - Hóa	31331100	An toàn bức xạ ion hóa	23CVK	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				5	
56	Khoa Lý - Hóa	31421053	Cấu trúc và phổ	23SHH	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Sáng	7:30	B3-204	22	
57	Khoa Lý - Hóa	31431570	Phương pháp dạy học môn Hoá học	23SHH	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-105	20	
58	Khoa Lý - Hóa	31441315	Hóa phân tích	23SHH	23-0101	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-206	35	
59	Khoa Lý - Hóa	31421801	Thực hành hóa phân tích	23SHH	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				20	
60	Khoa Lý - Hóa	31431030	Phương pháp NCKH chuyên ngành Hóa học	23SHH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				20	
61	Khoa TL-GD-CTXH	32021273	Giao tiếp sư phạm	23SHH	23-0108	2	Thực hành	Khoa bố trí				21	
62	Khoa Lý - Hóa	31421038	Hóa phân tích công cụ	23CHD	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-201	38	
63	Khoa Lý - Hóa	31422132	Hóa lí dược	23CHD	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-101	39	
64	Khoa Lý - Hóa	31441012	Tổng hợp hữu cơ-hóa dược	23CHD	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	15:30	B3-103	38	
65	Khoa Lý - Hóa	31431046	Hóa lượng tử và quang phổ	23CHD	23-0101	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	15:30	B3-101	44	
66	Khoa Lý - Hóa	31421089	Cấu trúc và phổ	23CHD	23-0101	1	Tự luận và trắc nghiệm	26-12-2025	Chiều	15:30	B3-101	37	
67	Khoa Lý - Hóa	31421044	Thực hành hóa phân tích công cụ	23CHD	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				21	
68	Khoa Lý - Hóa	31421799	Thực hành hóa lí	23CHD	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				21	
69	Khoa Lý - Hóa	31421044	Thực hành hóa phân tích công cụ	23CHD	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				17	
70	Khoa Lý - Hóa	31421799	Thực hành hóa lí	23CHD	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				16	
71	Khoa Sinh-NN-MT	31531007	Sinh học con người	23SKT1	23-0101	3	Trắc nghiệm	17-12-2025	Sáng	9:30	B3-302	61	
72	Khoa Sinh-NN-MT	31521009	Sinh thái và môi trường	23SKT1	23-0101	1	Vấn đáp	18-12-2025	Sáng	7:30	A5-308	61	
73	Khoa Lý - Hóa	31322254	Dạy học STEM trong Khoa học tự nhiên	23SKT1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				56	
74	Khoa Lý - Hóa	31421087	Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp chuyên môn	23SKT1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				62	
75	Khoa Lý - Hóa	31432245	Phương pháp dạy học Khoa học tự nhiên	23SKT1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				61	
76	Khoa Sinh-NN-MT	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	23SKT1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				61	
77	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT1	23-0107	4	Thực hành	Khoa bố trí				20	
78	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT1	23-0108	5	Thực hành	Khoa bố trí				20	
79	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT1	23-0109	6	Thực hành	Khoa bố trí				20	
80	Khoa Sinh-NN-MT	31531007	Sinh học con người	23SKT2	23-0102	4	Trắc nghiệm	17-12-2025	Sáng	0.39583	B3-402	57	
81	Khoa Sinh-NN-MT	31521009	Sinh thái và môi trường	23SKT2	23-0102	2	Vấn đáp	18-12-2025	Chiều	13:30	A5-308	59	
82	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT2	23-0104	1	Thực hành	Khoa bố trí				20	
83	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT2	23-0105	2	Thực hành	Khoa bố trí				20	
84	Khoa Lý - Hóa	31322254	Dạy học STEM trong Khoa học tự nhiên	23SKT2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				20	

* Lưu ý về địa điểm thi : Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
85	Khoa Lý - Hóa	31432245	Phương pháp dạy học Khoa học tự nhiên	23SKT2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				59	
86	Khoa Sinh-NN-MT	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	23SKT2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				59	
87	Khoa Lý - Hóa	31322232	Thí nghiệm nhiệt học và quang học	23SKT2	23-0106	3	Thực hành	Khoa bố trí				20	
88	Khoa Sinh-NN-MT	31521080	Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm	23SS	23-0101	1	Vấn đáp	15-12-2025	Sáng	7:30	A5-402	32	
89	Khoa Sinh-NN-MT	31521680	Sinh học phân tử	23SS	23-0101	1	Vấn đáp	17-12-2025	Sáng	7:30	A5-402	32	
90	Khoa Sinh-NN-MT	31531122	Công nghệ sinh học đại cương	23SS	23-0101	1	Vấn đáp	18-12-2025	Sáng	7:30	A5-402	32	
91	Khoa Sinh-NN-MT	31521131	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục ở trường phổ thông	23SS	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				32	
92	Khoa Sinh-NN-MT	31521139	Thiết kế bài tập sinh học phổ thông	23SS	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				32	
93	Khoa Sinh-NN-MT	31521143	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học môn Sinh học	23SS	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				32	
94	Khoa TL-GD-CTXH	32021004	Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục	23SS	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				26	
95	Khoa Sinh-NN-MT	31531145	Đánh giá môi trường	23CTM	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Sáng	9:30	B3-105	11	
96	Khoa Sinh-NN-MT	31531055	Quản lý vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên	23CTM	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Sáng	7:30	B3-105	12	
97	Khoa Sinh-NN-MT	31521064	Thanh tra môi trường	23CTM	23-0101	1	Trắc nghiệm	20-12-2025	Sáng	7:30	B3-205	9	
98	Khoa Sinh-NN-MT	31531044	Quy hoạch môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên	23CTM	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				11	
99	Khoa Sinh-NN-MT	31531057	Du lịch bền vững	23CTM	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				11	
100	Khoa Sinh-NN-MT	31521025	Khởi sự kinh doanh	23CTM	23-0101	2	Báo cáo	Khoa bố trí				11	
101	Khoa Sinh-NN-MT	31531019	Miễn dịch học	23CNSH	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Sáng	7:30	B3-206	29	
102	Khoa Sinh-NN-MT	31531024	Công nghệ vi sinh trong xử lý ô nhiễm môi trường	23CNSH	23-0101	1	Vấn đáp	19-12-2025	Sáng	7:30	A5-401	27	
103	Khoa Sinh-NN-MT	31521033	Chỉ thị sinh học	23CNSH	23-0101	1	Vấn đáp	20-12-2025	Sáng	7:30	A5-401	17	
104	Khoa Sinh-NN-MT	31531108	Công nghệ sinh học thực vật	23CNSH	23-0101	1	Vấn đáp	22-12-2025	Sáng	7:30	A5-401	27	
105	Khoa Sinh-NN-MT	31521017	Thực tế chuyên ngành	23CNSH	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				27	
106	Khoa Sinh-NN-MT	31521025	Khởi sự kinh doanh	23CNSH	23-0102	3	Báo cáo	Khoa bố trí				27	
107	Khoa NV-TT	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	23SNV1	23-0102	1	Tự luận	15-12-2025	Sáng	9:30	B3-302	63	
108	Khoa NV-TT	31731571	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 1	23SNV1	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-302	63	
109	Khoa NV-TT	31741289	Hệ thống thể loại và tác giả tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1945 đến nay	23SNV1	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-302	63	
110	Khoa NV-TT	31721495	Ngữ dụng học	23SNV1	23-0101	1	Trắc nghiệm	22-12-2025	Sáng	9:30	B3-102	63	
111	Khoa NV-TT	31731011	Phương ngữ học tiếng Việt	23SNV1	23-0101	2	Tự luận	26-12-2025	Sáng	7:30	B3-203	35	
112	Khoa NV-TT	31741965	Văn học Tây Âu - Mĩ	23SNV1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				63	

* Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
113	Khoa NV-TT	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	23SNV2	23-0103	2	Tự luận	15-12-2025	Sáng	9:30	B3-402	61	
114	Khoa NV-TT	31731571	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 1	23SNV2	23-0102	2	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-402	57	
115	Khoa NV-TT	31741289	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1945 đến nay	23SNV2	23-0102	2	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-402	56	
116	Khoa NV-TT	31721495	Ngữ dụng học	23SNV2	23-0102	2	Trắc nghiệm	22-12-2025	Sáng	9:30	B3-202	62	
117	Khoa NV-TT	31741965	Văn học Tây Âu - Mỹ	23SNV2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				61	
118	Khoa NV-TT	31731959	Văn học Đông Âu - Nga	23CVH	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	15:30	B3-302	61	
119	Khoa NV-TT	31721963	Văn học Nhật Bản	23CVH	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-203	33	
120	Khoa NV-TT	31721963	Văn học Nhật Bản	23CVH	23-0101	2	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-303	33	
121	Khoa NV-TT	31741289	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1945 đến nay	23CVH	23-0103	3	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-202	64	
122	Khoa NV-TT	31721036	Các loại hình báo chí	23CVH	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-202	52	
123	Khoa NV-TT	31721495	Ngữ dụng học	23CVH	23-0103	3	Trắc nghiệm	22-12-2025	Sáng	9:30	B3-302	65	
124	Khoa NV-TT	31721498	Ngữ pháp văn bản	23CVH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				31	
125	Khoa NV-TT	31731007	Folklore với văn học viết	23CVH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				64	
126	Khoa NV-TT	31721093	Tiếp xúc, giao lưu văn hoá phương Đông và phương Tây	23CVHH	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-301	47	
127	Khoa NV-TT	31721165	Di tích và danh thắng Việt Nam	23CVHH	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-101	52	
128	Khoa NV-TT	31721023	Bảo tàng học	23CVHH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				48	
129	Khoa NV-TT	31731025	Nhân học văn hóa	23CVHH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				32	
130	Khoa NV-TT	31741092	Văn hoá nghệ thuật Việt Nam	23CVHH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				46	
131	Khoa NV-TT	31722101	Báo chí và dư luận xã hội	23CBC1	23-0101	1	Đồ án	Khoa bố trí				59	
132	Khoa NV-TT	31722103	Báo chí và thông tin đối ngoại	23CBC1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				42	
133	Khoa NV-TT	31722108	Phóng sự	23CBC1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				60	
134	Khoa NV-TT	31722121	Kĩ năng dẫn chương trình	23CBC1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				46	
135	Khoa NV-TT	31731052	Truyền hình	23CBC1	23-0101	1	Đồ án	Khoa bố trí				60	
136	Khoa NV-TT	31731080	Truyền thông Marketing	23CBC1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				58	
137	Khoa NV-TT	31741055	Sản xuất chương trình truyền hình	23CBC1	23-0101	1	Đồ án	Khoa bố trí				58	
138	Khoa NV-TT	31722101	Báo chí và dư luận xã hội	23CBC2	23-0102	2	Đồ án	Khoa bố trí				60	
139	Khoa NV-TT	31722108	Phóng sự	23CBC2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				60	
140	Khoa NV-TT	31731052	Truyền hình	23CBC2	23-0102	2	Đồ án	Khoa bố trí				61	

* Lưu ý về địa điểm thi : Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
141	Khoa NV-TT	31731080	Truyền thông Marketing	23CBC2	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				60	
142	Khoa NV-TT	31741055	Sản xuất chương trình truyền hình	23CBC2	23-0102	2	Đồ án	Khoa bố trí				60	
143	Khoa Sử-Địa-CTr	31821070	Đánh giá trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông	23SLS	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-104	25	
144	Khoa Sử-Địa-CTr	31831056	Các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	23SLS	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-104	26	
145	Khoa Sử-Địa-CTr	31831116	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	23SLS	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-105	25	
146	Khoa Sử-Địa-CTr	31841069	Phương pháp dạy học lịch sử	23SLS	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-204	25	
147	Khoa Sử-Địa-CTr	31821074	Hoạt động trải nghiệm trong dạy học lịch sử	23SLS	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				25	
148	Khoa Sử-Địa-CTr	31831033	Các cuộc cải cách ở châu Á thời cận- hiện đại	23SLS	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				25	
149	Khoa Sử-Địa-CTr	31821050	Quan hệ kinh tế thế giới thời hiện đại	23CLS	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-206	33	
150	Khoa Sử-Địa-CTr	31821043	Quan hệ Việt Nam-EU	23CLS	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-102	52	
151	Khoa Sử-Địa-CTr	31831897	Tổ chức quốc tế và cơ quan ngoại giao của các quốc gia	23CLS	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-102	54	
152	Khoa Sử-Địa-CTr	31831034	Luật quốc tế	23CLS	23-0101	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-202	54	
153	Khoa Sử-Địa-CTr	31831039	Đàm phán quốc tế	23CLS	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				54	
154	Khoa Sử-Địa-CTr	31831033	Các cuộc cải cách ở châu Á thời cận- hiện đại	23CLS	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				54	
155	Khoa Sử-Địa-CTr	31831865	Tiếng Anh chuyên ngành 2	23CLS	23-0103	4	Tiểu luận	Nộp chấm				54	
156	Khoa Sử-Địa-CTr	31831865	Tiếng Anh chuyên ngành 2	23CVNH1	23-0204	2	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-202	61	
157	Khoa Sử-Địa-CTr	31831022	Nghiệp vụ điều hành chương trình du lịch	23CVNH1	23-0201	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-103	41	
158	Khoa Sử-Địa-CTr	31821095	Văn hóa làng xã Việt Nam	23CVNH1	23-0201	1	Báo cáo	Khoa bố trí				58	
159	Khoa Sử-Địa-CTr	31821749	Thị trường du lịch	23CVNH1	23-0201	1	Tiểu luận	Nộp chấm				65	
160	Khoa Sử-Địa-CTr	31831457	Marketing du lịch	23CVNH1	23-0201	1	Vấn đáp	Khoa bố trí				60	
161	Khoa Sử-Địa-CTr	31841020	Nghiệp vụ nhà hàng - khách sạn	23CVNH1	23-0201	1	Thực hành	Khoa bố trí				56	
162	Khoa Sử-Địa-CTr	31831865	Tiếng Anh chuyên ngành 2	23CVNH2	23-0205	3	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-302	59	
163	Khoa Sử-Địa-CTr	31831022	Nghiệp vụ điều hành chương trình du lịch	23CVNH2	23-0202	2	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-201	39	
164	Khoa Sử-Địa-CTr	31831022	Nghiệp vụ điều hành chương trình du lịch	23CVNH2	23-0202	3	Tự luận	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-203	38	
165	Khoa Sử-Địa-CTr	31821095	Văn hóa làng xã Việt Nam	23CVNH2	23-0202	2	Báo cáo	Khoa bố trí				59	
166	Khoa Sử-Địa-CTr	31831457	Marketing du lịch	23CVNH2	23-0202	2	Vấn đáp	Khoa bố trí				58	
167	Khoa Sử-Địa-CTr	31841020	Nghiệp vụ nhà hàng - khách sạn	23CVNH2	23-0202	2	Thực hành	Khoa bố trí				62	
168	Khoa Sử-Địa-CTr	31831411	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	23SLD1	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Sáng	9:30	B3-302	56	
169	Khoa Sử-Địa-CTr	31931181	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam	23SLD1	23-0101	1	Trắc nghiệm	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-101	50	

* Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
170	Khoa Sư-Địa-CTr	31821088	Biên soạn, giảng dạy Lịch sử và Địa lí địa phương	23SLD1	23-0103	1	Thực hành	Khoa bố trí				54	
171	Khoa Sư-Địa-CTr	31841663	Phương pháp dạy học Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23SLD1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				47	
172	Khoa Sư-Địa-CTr	31931290	Hệ thống thông tin địa lí	23SLD1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				51	
173	Khoa Sư-Địa-CTr	31831411	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	23SLD2	23-0102	2	Tự luận	18-12-2025	Sáng	9:30	B3-103	49	
174	Khoa Sư-Địa-CTr	31921075	Việt Nam với hội nhập kinh tế quốc tế	23SLD2	23-0102	1	Tự luận	20-12-2025	Sáng	9:30	B3-104	28	
175	Khoa Sư-Địa-CTr	31931181	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam	23SLD2	23-0102	2	Trắc nghiệm	22-12-2025	Chiều	13:30	B3-102	53	
176	Khoa Sư-Địa-CTr	31841663	Phương pháp dạy học Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23SLD2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				57	
177	Khoa Sư-Địa-CTr	31931290	Hệ thống thông tin địa lí	23SLD2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				53	
178	Khoa Sư-Địa-CTr	31921082	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 1	23SDL	23-0101	1	Trắc nghiệm	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-103	43	
179	Khoa Sư-Địa-CTr	31921171	Địa lí biển Đông	23SDL	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-103	44	
180	Khoa Sư-Địa-CTr	31931180	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 2	23SDL	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Chiều	13:30	B3-103	42	
181	Khoa Sư-Địa-CTr	31931035	Địa lí tự nhiên Việt Nam 2	23SDL	23-0101	1	Vấn đáp	22-12-2025	Sáng	7:30	A5-308	43	
182	Khoa Sư-Địa-CTr	31921926	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học địa lí	23SDL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				44	
183	Khoa Sư-Địa-CTr	31931567	Phương pháp dạy học địa lí ở trường phổ thông	23SDL	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				42	
184	Khoa TL-GD-CTXH	32021273	Giao tiếp sư phạm	23SDL	23-0109	3	Thực hành	Khoa bố trí				42	
185	Khoa Sư-Địa-CTr	31931069	Tiếng Anh chuyên ngành	23CDDL	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-202	54	
186	Khoa Sư-Địa-CTr	31831366	Kinh tế du lịch	23CDDL	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-201	53	
187	Khoa Sư-Địa-CTr	31921063	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 2	23CDDL	23-0101	1	Trắc nghiệm	20-12-2025	Chiều	15:30	B3-202	54	
188	Khoa Sư-Địa-CTr	31921173	Địa lí đô thị	23CDDL	23-0101	1	Tự luận	22-12-2025	Chiều	15:30	B3-104	21	
189	Khoa Sư-Địa-CTr	31821457	Marketing du lịch	23CDDL	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				52	
190	Khoa TL-GD-CTXH	31921013	Nghệ thuật giao tiếp và ứng xử trong nghề du lịch	23CDDL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				54	
191	Khoa Sư-Địa-CTr	31931065	Hệ thống thông tin địa lí trong du lịch	23CDDL	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				55	
192	Khoa Sư-Địa-CTr	31621922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23SGC	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Sáng	7:30	B3-206	29	
193	Khoa Sư-Địa-CTr	31621427	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	23SGC	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Sáng	7:30	B3-203	50	
194	Khoa Sư-Địa-CTr	31622013	Chuyên đề Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	23SGC	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Sáng	9:30	B3-104	18	
195	Khoa Sư-Địa-CTr	31641046	Tác phẩm kinh điển của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin	23SGC	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Sáng	9:30	B3-204	18	
196	Khoa Sư-Địa-CTr	31621056	Thực hành phương pháp dạy học Kinh tế chính trị Mác- Lênin	23SGC	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				18	
197	Khoa Sư-Địa-CTr	31621372	Thực hành phương pháp dạy học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	23SGC	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				18	

* Lưu ý về địa điểm thi : Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
198	Khoa Sư-Địa-CTr	31622038	Ứng dụng CNTT trong dạy học chuyên ngành	23SGC	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				18	
199	Khoa NV-TT	31721001	Dur luận xã hội và truyền thông đại chúng	23SGC	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				19	
200	Khoa Sư-Địa-CTr	31621006	Tư duy sáng tạo và khởi nghiệp	23SGC	23-0101	6	Báo cáo	Khoa bố trí				42	
201	Khoa Sư-Địa-CTr	31621038	Phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới	23SCD	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Sáng	9:30	B3-105	26	
202	Khoa Sư-Địa-CTr	31622044	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	23SCD	23-0101	1	Tự luận	20-12-2025	Sáng	7:30	B3-206	31	
203	Khoa Sư-Địa-CTr	31631027	Thực hành giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông	23SCD	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				31	
204	Khoa Sư-Địa-CTr	31631029	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Giáo dục công dân	23SCD	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				31	
205	Khoa Sư-Địa-CTr	31641040	Thực hành phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân	23SCD	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				31	
206	Khoa TL-GD-CTXH	32031722	Tâm lý học nhân cách	23CTL1	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	15:30	B3-301	53	
207	Khoa TL-GD-CTXH	32031722	Tâm lý học nhân cách	23CTL1	23-0101	2	Tự luận	15-12-2025	Chiều	15:30	B3-303	52	
208	Khoa TL-GD-CTXH	32031719	Tâm lý học giáo dục	23CTL1	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	15:30	B3-403	58	
209	Khoa TL-GD-CTXH	32021014	Giáo dục hoà nhập	23CTL1	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-102	55	
210	Khoa TL-GD-CTXH	32021060	Thực hành phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	23CTL1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				54	
211	Khoa TL-GD-CTXH	32021778	Thực hành chẩn đoán tâm lý	23CTL1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				55	
212	Khoa TL-GD-CTXH	32031732	Tham vấn	23CTL1	23-0101	1	Vấn đáp	Khoa bố trí				55	
213	Khoa TL-GD-CTXH	32021014	Giáo dục hoà nhập	23CTL2	23-0102	2	Tự luận	18-12-2025	Chiều	15:30	B3-104	16	
214	Khoa TL-GD-CTXH	32021735	Tâm lý học trí tuệ	23CTL2	23-0102	1	Tiểu luận	Nộp chấm				34	
215	Khoa TL-GD-CTXH	32021060	Thực hành phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	23CTL2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
216	Khoa TL-GD-CTXH	32021778	Thực hành chẩn đoán tâm lý	23CTL2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				52	
217	Khoa TL-GD-CTXH	32031719	Tâm lý học giáo dục	23CTL2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
218	Khoa TL-GD-CTXH	32031732	Tham vấn	23CTL2	23-0102	2	Vấn đáp	Khoa bố trí				52	
219	Khoa TL-GD-CTXH	32031049	Phát triển cộng đồng	23CTXH	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-302	62	
220	Khoa TL-GD-CTXH	32031995	Xây dựng và quản lý dự án	23CTXH	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-202	64	
221	Khoa TL-GD-CTXH	32021056	Công tác xã hội với gia đình	23CTXH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				19	
222	Khoa TL-GD-CTXH	32041790	Thực hành Công tác xã hội với nhóm	23CTXH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				63	
223	Khoa TL-GD-CTXH	32041874	Phương pháp Giáo dục kỹ năng sống	23CTXH	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				63	
224	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH1	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				62	

* Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
225	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				62	
226	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				61	
227	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				61	
228	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH1	23-0101	5	Thực hành	Khoa bố trí				61	
229	Khoa GDTH-MN	32221891	Tổ chức hoạt động Đội thiếu niên và Sao nhi đồng	23STH2	23-0102	1	Thực hành	Khoa bố trí				32	
230	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH2	23-0102	2	Tiểu luận	Nộp chấm				60	
231	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				55	
232	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				59	
233	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH2	23-0102	4	Thực hành	Khoa bố trí				59	
234	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH2	23-0102	6	Thực hành	Khoa bố trí				59	
235	Khoa GDTH-MN	32221891	Tổ chức hoạt động Đội thiếu niên và Sao nhi đồng	23STH3	23-0103	2	Thực hành	Khoa bố trí				33	
236	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH3	23-0103	3	Tiểu luận	Nộp chấm				62	
237	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH3	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				62	
238	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH3	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				62	
239	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH3	23-0103	5	Thực hành	Khoa bố trí				57	
240	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH3	23-0103	7	Thực hành	Khoa bố trí				57	
241	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH4	23-0104	1	Thực hành	Khoa bố trí				58	
242	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH4	23-0104	2	Thực hành	Khoa bố trí				57	
243	Khoa GDTH-MN	32221891	Tổ chức hoạt động Đội thiếu niên và Sao nhi đồng	23STH4	23-0104	3	Thực hành	Khoa bố trí				53	
244	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH4	23-0104	4	Tiểu luận	Nộp chấm				59	
245	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH4	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				57	
246	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH4	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				57	
247	Khoa GDNT-TC	32231477	Mỹ thuật và phương pháp dạy học mỹ thuật ở tiểu học	23STH5	23-0105	1	Thực hành	Khoa bố trí				49	
248	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH5	23-0105	2	Thực hành	Khoa bố trí				58	
249	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH5	23-0105	3	Thực hành	Khoa bố trí				58	
250	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH5	23-0105	5	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
251	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH5	23-0105	5	Thực hành	Khoa bố trí				58	
252	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH5	23-0105	5	Thực hành	Khoa bố trí				58	
253	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH6	23-0106	3	Thực hành	Khoa bố trí				56	
254	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH6	23-0106	6	Tiểu luận	Nộp chấm				52	

* Lưu ý về địa điểm thi : Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
255	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH6	23-0106	6	Thực hành	Khoa bố trí				56	
256	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH6	23-0106	6	Thực hành	Khoa bố trí				56	
257	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH6	23-0106	6	Thực hành	Khoa bố trí				59	
258	Khoa GDTH-MN	32221891	Tổ chức hoạt động Đội thiếu niên và Sao nhi đồng	23STH7	23-0107	4	Thực hành	Khoa bố trí				55	
259	Khoa GDTH-MN	32231035	Rèn luyện kỹ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23STH7	23-0107	4	Thực hành	Khoa bố trí				58	
260	Khoa GDTH-MN	32221033	Phát triển chương trình môn học ở trường tiểu học	23STH7	23-0107	7	Tiểu luận	Nộp chấm				59	
261	Khoa GDTH-MN	32221689	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	23STH7	23-0107	7	Thực hành	Khoa bố trí				58	
262	Khoa GDTH-MN	32241574	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 1 ở tiểu học	23STH7	23-0107	7	Thực hành	Khoa bố trí				58	
263	Khoa GDTH-MN	32241576	Phương pháp dạy học Toán tiểu học	23STH7	23-0107	7	Thực hành	Khoa bố trí				58	
264	Khoa Toán - Tin	31231008	Mạng máy tính và internet	23STC	23-0101	1	Trắc nghiệm	15-12-2025	Sáng	7:30	A5-304	60	
265	Khoa GDTH-MN	32231041	Ứng dụng công nghệ trong trồng hoa và cây cảnh	23STC	23-0101	1	Vấn đáp	17-12-2025	Chiều	13:30	A5-306	23	
266	Khoa Toán - Tin	31242191	Phương pháp dạy học tin học ở tiểu học	23STC	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				60	
267	Khoa GDTH-MN	32231011	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Sư phạm Tin học và Công nghệ tiểu học	23STC	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				60	
268	Khoa GDTH-MN	32242190	Phương pháp dạy học công nghệ ở tiểu học	23STC	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				60	
269	Khoa GDTH-MN	32331005	Các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến	23SMN1	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-201	49	
270	Khoa GDTH-MN	32331014	Phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học	23SMN1	23-0101	1	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-201	51	
271	Khoa GDTH-MN	32331016	Phương pháp tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm non	23SMN1	23-0101	1	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-101	49	
272	Khoa TL-GD-CTXH	32321253	Giáo dục hòa nhập cho trẻ mầm non	23SMN1	23-0101	1	Vấn đáp	Khoa bố trí				49	
273	Khoa Toán - Tin	32321931	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	23SMN1	23-0101	1	Báo cáo	Khoa bố trí				50	
274	Khoa GDTH-MN	32331583	Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	23SMN1	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				49	
275	Khoa GDTH-MN	32331005	Các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến	23SMN2	23-0102	2	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-203	50	
276	Khoa GDTH-MN	32331014	Phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học	23SMN2	23-0102	2	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-203	51	
277	Khoa GDTH-MN	32331016	Phương pháp tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm non	23SMN2	23-0102	2	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-103	50	
278	Khoa TL-GD-CTXH	32321253	Giáo dục hòa nhập cho trẻ mầm non	23SMN2	23-0102	2	Vấn đáp	Khoa bố trí				51	
279	Khoa Toán - Tin	32321931	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	23SMN2	23-0102	2	Báo cáo	Khoa bố trí				50	
280	Khoa GDTH-MN	32331583	Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	23SMN2	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				52	

* * Lưu ý về địa điểm thi: Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
281	Khoa GDTH-MN	32331005	Các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến	23SMN3	23-0103	3	Tự luận	15-12-2025	Chiều	15:30	B3-201	45	
282	Khoa GDTH-MN	32331014	Phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học	23SMN3	23-0103	3	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-301	44	
283	Khoa GDTH-MN	32331016	Phương pháp tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm non	23SMN3	23-0103	3	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-201	46	
284	Khoa TL-GD-CTXH	32321253	Giáo dục hòa nhập cho trẻ mầm non	23SMN3	23-0103	3	Vấn đáp	Khoa bố trí				46	
285	Khoa Toán - Tin	32321931	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	23SMN3	23-0103	3	Báo cáo	Khoa bố trí				46	
286	Khoa GDTH-MN	32331583	Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	23SMN3	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				46	
287	Khoa GDTH-MN	32331005	Các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến	23SMN4	23-0104	4	Tự luận	15-12-2025	Chiều	15:30	B3-203	51	
288	Khoa GDTH-MN	32331014	Phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học	23SMN4	23-0104	4	Tự luận	17-12-2025	Chiều	13:30	B3-303	52	
289	Khoa GDTH-MN	32331016	Phương pháp tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm non	23SMN4	23-0104	4	Tự luận	18-12-2025	Chiều	13:30	B3-203	52	
290	Khoa TL-GD-CTXH	32321253	Giáo dục hòa nhập cho trẻ mầm non	23SMN4	23-0104	4	Vấn đáp	Khoa bố trí				51	
291	Khoa Toán - Tin	32321931	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	23SMN4	23-0104	4	Báo cáo	Khoa bố trí				51	
292	Khoa GDTH-MN	32331583	Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	23SMN4	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				51	
293	Khoa GDNT-TC	32431017	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 2	23SAN	23-0101	1	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-301	35	
294	Khoa GDNT-TC	32431017	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 2	23SAN	23-0101	2	Tự luận	15-12-2025	Chiều	13:30	B3-303	34	
295	Khoa GDNT-TC	31622081	Nhạc cụ guitar	23SAN	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				14	
296	Khoa GDNT-TC	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	23SAN	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				14	
297	Khoa GDNT-TC	32421015	Thanh nhạc 5	23SAN	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				16	
298	Khoa GDNT-TC	32421022	Thường thức mỹ thuật	23SAN	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				52	
299	Khoa GDNT-TC	32431025	Thực hành dạy học âm nhạc 1	23SAN	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				69	
300	Khoa GDNT-TC	32431027	Phát triển chương trình môn âm nhạc ở phổ thông	23SAN	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				69	
301	Khoa GDNT-TC	31622081	Nhạc cụ guitar	23SAN	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				14	
302	Khoa GDNT-TC	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	23SAN	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				14	
303	Khoa GDNT-TC	32421015	Thanh nhạc 5	23SAN	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				17	
304	Khoa GDNT-TC	31622081	Nhạc cụ guitar	23SAN	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				15	
305	Khoa GDNT-TC	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	23SAN	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				14	
306	Khoa GDNT-TC	32421015	Thanh nhạc 5	23SAN	23-0103	3	Thực hành	Khoa bố trí				16	

- * **Lưu ý về địa điểm thi:** Giảng đường Khuê văn (A5), Giảng đường Đoàn kết (A6), Giảng đường Khát vọng (B1), Giảng đường Khám phá (B3)

STT	Khoa QLCM	Mã HP	Tên học phần	Tên lớp	Nhóm HP	Nhóm thi	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Giờ thi	Phòng thi	Sĩ số	Ghi chú
307	Khoa GDNT-TC	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	23SAN	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				14	
308	Khoa GDNT-TC	32421015	Thanh nhạc 5	23SAN	23-0104	4	Thực hành	Khoa bố trí				17	
309	Khoa GDNT-TC	31632062	Nhạc cụ phím điện tử 4	23SAN	23-0105	5	Thực hành	Khoa bố trí				14	
310	Khoa GDTC	00121024	Học thuyết Huấn luyện Thể thao	23SGT	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
311	Khoa GDTC	00131020	Sinh lý học – Thể dục Thể thao	23SGT	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
312	Khoa GDTC	00131021	Đo lường Thể dục Thể thao	23SGT	23-0101	1	Tiểu luận	Nộp chấm				53	
313	Khoa GDTC	00131022	Cầu lông	23SGT	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				28	
314	Khoa GDTC	00131023	Thể thao chuyên ngành 3	23SGT	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				27	
315	Khoa GDTC	00131025	Khiêu vũ Thể thao	23SGT	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				24	
316	Khoa Sư-Địa-CTr	31621065	Công tác Đoàn - Đội trong trường phổ thông	23SGT	23-0101	1	Thực hành	Khoa bố trí				38	
317	Khoa GDTC	00131022	Cầu lông	23SGT	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				25	
318	Khoa GDTC	00131023	Thể thao chuyên ngành 3	23SGT	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				27	
319	Khoa GDTC	00131025	Khiêu vũ Thể thao	23SGT	23-0102	2	Thực hành	Khoa bố trí				15	

Lưu ý:

- * Các Khoa, Ngành căn cứ vào lịch thi trên tổ chức việc ra đề thi, in sao đề thi, phân công cán bộ coi thi, chấm thi.
- * Đề nghị Khoa, GV phổ biến lịch thi này đến toàn thể giảng viên và sinh viên biết để thực hiện.
- * GV phải hoàn tất việc chấm bài, lên điểm và nộp điểm sau **10 ngày** kể từ ngày thi theo lịch trên; Các học phần do Khoa bố trí, các học phần "nộp chấm"; các Khoa, GV hoàn thành việc chấm thi, lên điểm và nộp điểm trước ngày **07/01/2026**.
- * Lớp học phần có số lượng sinh viên > 130 chia thành 3 phòng thi; >65 chia thành 2 phòng thi.
- * Các học phần chung được tổ chức thi riêng.

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 11 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ - BDCL
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



TS. Phan Thị Hoa